

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày: 24 - 02 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Quang**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

2. Ông **Danh Hoàng Duyên**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:***  
Ông **Trần Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phan Thị Q** – Sinh năm: 1954, tại C – Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phan Văn Y và bà Lê Thị L, chồng Phan Văn D, con có 01 người, sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

***- Bị hại:*** Ông **Phạm Quốc H**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

***- Người giám hộ cho ông Phạm Quốc H:*** Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm: 1992 – Phó Bí thư xã đoàn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Địa chỉ: Xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

***- Người trợ giúp pháp lý cho ông Nguyễn Quốc H:*** Bà **Nguyễn Thúy L** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Phan Thị Q một mình nuôi dưỡng con ruột là Phạm Quốc H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần (đang điều trị) nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, mỗi lần phát bệnh thì H thường xuyên đánh Q và nhiều lần cầm dao đi lang thang hăm dọa chém người. Do Q sợ H chém những người trong khu vực gần nhà mình sẽ không có tiền bồi thường nên Q có ý định giết H rồi tự sát. Vào khoảng 08 giờ, ngày 07/4/2020, Phan Thị Q đang ở nhà mình tại ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện Phạm Quốc H đang nằm ngủ trên võng ở nhà sau nên Q lấy 01 cây dao, loại dao yếm, cán bằng gỗ tròn dài 19cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 31,5cm nơi rộng nhất 08cm, mũi bầu nhọn, sắc một bề để ở nhà bếp cầm tay phải đi đến chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu (vùng trán phải, vùng thái dương đỉnh phải 03 vết) và bàn tay trái Phạm Quốc H làm mẻ (nứt) sọ vùng trán phải và vùng đỉnh phải gây thương tích thì H bỏ chạy ra ngoài và được người dân đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Sau đó Q trực tiếp lo tiền thuốc, điều trị và chăm sóc, nuôi dưỡng H cho đến ngày 10/4/2020 thì H được xuất viện. Ngày 09/4/2020 Phan Thị Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang khởi tố về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 30/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án thành tội “Giết người”. Đến ngày 28/9/2020, Phan Thị Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam về hành vi Giết người và ngày 23/10/2020 bị bắt tạm giam đến nay.

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị can có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả.

**\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/KL-PY ngày 19/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Phạm Quốc H, sinh năm: 1994 như sau:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
  - Sẹo phần mềm vùng trán phải, vùng thái dương đỉnh phải (03 vết) và bàn tay trái.
  - Mẻ (nứt) sọ vùng trán phải và vùng đỉnh phải.
  - Hiện tại vùng cẳng tay trái, bàn tay phải và bàn tay trái không có dấu vết thương tích.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 33% (Ba mươi ba phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật sắc; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây

được các thương tích trên.

**\* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 108/2020/KLGD ngày 04/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ - Bộ Y Tế kết luận đối với Phạm Quốc H như sau:**

- Về y học: Trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn loại phân liệt (F21 – ICD10), giai đoạn bệnh thuyên giảm.

- Về năng lực: Tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

**\* Vật chứng vụ án gồm:**

- 01(một) cây dao, loại dao yếm, cán bằng gỗ tròn dài 19cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 31,5cm nơi rộng nhất 08cm, mũi bầu nhọn, sắc một bề.

*Tại bản Cáo trạng số: 05/CT – VKSTKG – P2 ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phan Thị Q về tội “**Giết người**” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

**\* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:** Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thị Q về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bản thân bị cáo có đủ nhận thức và biết rằng tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý, bất khả xâm phạm, bất kì ai có hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo biết dao là hung khí nguy hiểm, chém vào cơ thể con người là rất nguy hiểm tới sức khỏe và tính mạng, việc bị cáo dùng dao chém nhiều nhất vào vùng đầu, tay...của bị hại, hậu quả làm cho bị hại bị thương tích 33% là thương tích rất nghiêm trọng, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, thể hiện sự coi thường mạng sống của người khác, xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương ...Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị phải xử lý bằng mức án nghiêm, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên cần áp dụng điểm k khoản 1 Điều 52 BLHS làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thỏa đáng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội là người trực tiếp chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện, chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại, bị cáo

chưa có tiền án, tiền sự, đại diện giám hộ bị hại xin giảm án cho bị cáo, bị cáo phạm tội một phần do bị ức chế về tâm lý (bị cáo thường hay bị bị hại mắng chửi đánh đập vô cớ... để làm những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 123, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Phan Thị Q – Mức án từ 4 năm đến 5 năm tù.**

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã lo toàn bộ chi phí điều trị và chăm sóc cho bị hại, tại phiên tòa đại diện giám hộ của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

\* Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01(một) cây dao, loại dao yếm, cán bằng gỗ tròn dài 19cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 31,5cm nơi rộng nhất 08cm, mũi bầu nhọn, sắc một bề, có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 04 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

\* **Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thúy L bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bị hại có ý kiến:** Thống nhất Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 BLHS. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tích cực chăm sóc, lo chi phí điều trị cho bị hại. Đại diện giám hộ bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức án mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo như trên là phù hợp, cũng đủ tính răn đe giáo dục bị cáo...Vì vậy, hoàn toàn thống nhất với mức án mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo.

- Người giám hộ cho bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo biết lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị hại, Trợ giúp viên pháp lý không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Vào khoảng 08 giờ, ngày 07/4/2020 tại ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Do Phan Thị Q sợ Phạm Quốc H là con ruột mình bị bệnh tâm thần dùng dao chém những người xung quanh (vì trước đó H đã nhiều lần cầm dao kè cổ hăm dọa một số người xung quanh, được Q khuyên can nhiều lần nhưng H không nghe mà còn nhiều lần đánh lại Q) nên Q đi xuống nhà bếp lấy 01 cây dao, loại dao yếm, lưỡi bằng kim loại màu đen chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu và bàn tay trái Phạm Quốc H làm mẻ (nứt) sọ vùng trán phải và vùng đỉnh phải gây thương tích với tỷ lệ thương tật 33%. Hành vi của bị cáo dùng dao chém vào vùng đầu của bị hại, là vùng hiểm yếu trên cơ thể. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phan Thị Q phạm tội “**Giết người**” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị:

Bị cáo nhận thức được tính mạng hay sức khỏe của con người là vốn quý, bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Xuất phát từ việc, trước đó bị hại có bệnh lý tâm thần, đôi khi không nhận thức cũng như điều khiển được hành vi của mình, và thường xuyên đánh đập bị cáo và cầm dao đi dọa nhiều người xung quanh xóm...thường xuyên đánh đập bị cáo và cầm dao đi dọa nhiều người xung quanh dẫn đến bị cáo lo sợ H sẽ đi gây thương cho người khác, gia đình không có điều kiện để bồi thường, từ đó bị cáo đã nghĩ quẩn nảy sinh ý định dùng dao chém chết H và sau đó cũng tự sát luôn. Nên sau khi thấy bị hại đang nằm vồng bị sẽ không kịp phản kháng nên bị cáo dùng dao chém liên tiếp nhiều nhất vào vùng đầu tay...của bị hại, hậu quả làm cho bị hại bị thương tích 33% là thương tích rất nghiêm trọng, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, xem nhẹ mạng sống của người khác, xem thường pháp luật, trái với đạo đức xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đúng ra, khi biết bị hại có biểu hiện bệnh lý tâm thần không được

bình thường như những đứa con khác là một thiệt thòi rất lớn đối với bị hại từ đó bị cáo phải thương yêu đùm bọc hơn và phải cố gắng tìm nơi cứu chữa hay nhờ đến các trung tâm chuyên điều trị về tâm thân nhờ họ chăm sóc chữa cho bị hại mới phải đạo, trái lại lẽ đó bị cáo lại có hành vi hết sức nhẫn tâm và đau lòng muốn tước đoạt đi mạng sống của chính con ruột mà mình mang nặng đẻ đau. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Do đó, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những gì bị cáo đã gây nên. HĐXX thiết nghĩ cần phải tuyên cho bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, hậu quả bị cáo đã gây nên nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này là cần thiết.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị áp dụng điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã lo toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại, tại phiên tòa người giám hộ cho bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo phạm tội chưa đạt, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình đơn chiếc, khó khăn....Từ những căn cứ trên, HĐXX nghĩ nên cần áp dụng cho bị cáo H tình tiết giảm nhẹ tại điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, đánh giá hành vi, tính chất phạm tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo cũng như mức án mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo như trên là có căn cứ và phù hợp nhận định HĐXX nên chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Trợ giúp viên: Về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và mức án cho bị cáo là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã lo chi phí điều trị và chăm sóc cho bị hại. Trong quá trình điều tra, bị hại H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và tại phiên tòa người giám hộ của bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01(một) cây dao, loại dao yếm, cán bằng gỗ tròn dài 19cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 31,5cm nơi rộng nhất 08cm, mũi bầu nhọn, sắc một bề, có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là cần thiết.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 04 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

\* **Tuyên bố:** Bị cáo **Phan Thị Q** phạm tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Áp dụng:** Khoản 2 Điều 123, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Phan Thị Q – 04 (Bốn)** năm tù, thời hạn đếm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2020.

\* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao, loại dao yếm, cán bằng gỗ tròn dài 19cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 31,5cm nơi rộng nhất 08cm, mũi bầu nhọn, sắc một bề.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 04 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

\* **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

\* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người giám hộ của bị hại, Trợ giúp viên pháp lý có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/02/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Người giám hộ;
- Trợ giúp viên (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**Nguyễn Thành Quang**